

QUY HOẠCH TỈNH THÁI BÌNH THỜI KỲ 2021 - 2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2050

Đưa Thái Bình phát triển nhanh, toàn diện và bền vững

Quy hoạch tỉnh Thái Bình thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt ngày 29/12/2023 tại Quyết định số 1735/QĐ-TTg. Đây là văn bản pháp lý quan trọng để tỉnh xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội trung và dài hạn với mục tiêu khai thác tối đa tiềm năng, lợi thế, đưa Thái Bình phát triển nhanh, toàn diện và bền vững.

KỶ 1: PHÁT HUY TỐI ĐA TIỀM NĂNG, LỢI THẾ, TẠO ĐỘT PHÁ PHÁT TRIỂN



Tuyến đường 221A hoàn thành và đưa vào sử dụng góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển.

Những định hướng chiến lược

Theo Quyết định số 1735/QĐ-TTg, phạm vi, ranh giới quy hoạch bao gồm toàn bộ diện tích tự nhiên của tỉnh Thái Bình

với tổng diện tích tự nhiên trên đất liền gần 1.585km² và không gian biển được xác định theo các quy định của pháp luật có liên quan; phía Bắc giáp các tỉnh Hưng Yên, Hải Dương và

thành phố Hải Phòng; phía Nam giáp tỉnh Nam Định; phía Đông giáp Vịnh Bắc Bộ, Biển Đông; phía Tây và Tây Nam giáp các tỉnh Nam Định, Hà Nam. Tỉnh Thái Bình có 8 đơn vị hành chính

gồm: Thành phố Thái Bình và các huyện Đông Hưng, Hưng Hà, Kiến Xương, Thái Thụy, Tiên Hải, Quỳnh Phụ, Vũ Thư.

Quy hoạch tỉnh Thái Bình được xây dựng với quan điểm lấy phát triển kinh tế công nghiệp và kinh tế đô thị làm động lực để thúc đẩy phát triển các ngành dịch vụ, nông nghiệp và các lĩnh vực văn hóa xã hội; xây dựng và quản lý đô thị theo hướng đô thị xanh, thông minh, tiết kiệm tài nguyên và mang bản sắc riêng, trong đó khai thác tối ưu kết cấu hạ tầng hiện có, phát triển, mở rộng mạng lưới hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật theo hướng hiện đại, đồng bộ; ưu tiên đầu tư đồng bộ, hiện đại các công trình hạ tầng giao thông quan trọng, có tính đột phá...

Không chỉ xây dựng quan điểm phát triển phù hợp với chiến lược, tầm nhìn phát triển của đất nước

cũng như các quy hoạch quốc gia, ngành, vùng, Quy hoạch tỉnh Thái Bình còn xây dựng các mục tiêu rất cụ thể, trong đó phần đầu đến năm 2030 Thái Bình trở thành địa phương thuộc nhóm phát triển khá và là một trong những trung tâm phát triển công nghiệp của vùng đồng bằng sông Hồng, có cơ cấu kinh tế hiện đại với công nghiệp là động lực chủ yếu cho tăng trưởng để Thái Bình phát triển nhanh, toàn diện và bền vững, tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân thời kỳ 2021 - 2030 đạt 13,4%/năm; kết cấu hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, đô thị được đầu tư đồng bộ, hiện đại; đến năm 2050 Thái Bình là tỉnh phát triển của vùng đồng bằng sông Hồng, có nền kinh tế phát triển thịnh vượng, xã hội tiến bộ và môi trường sinh thái được bảo đảm.

Cùng với đó, Quy hoạch tỉnh Thái Bình còn xây dựng 6 nhiệm vụ trọng tâm (đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế và các ngành, lĩnh vực gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng trên cơ

sở các cụm liên kết ngành và kinh tế tuần hoàn; xây dựng và phát triển Khu kinh tế Thái Bình thành trọng điểm, động lực phát triển kinh tế của tỉnh; xây dựng hệ thống đô thị trở thành các trung tâm động lực và lan tỏa phát triển; cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao hiệu quả thu hút đầu tư, phát triển công nghiệp công nghệ; nâng cao năng lực, chất lượng đào tạo đáp ứng yêu cầu thị trường lao động; sinh học, công nghệ tiên tiến, công nghệ cao, chú trọng ứng dụng công nghệ trung tâm kinh tế của vùng; phát triển kinh tế hướng biển tạo sự phát triển đột phá trên một số lĩnh vực như cảng biển, năng lượng, dịch vụ, giải trí..., mở rộng không gian lấn biển để tạo quỹ đất cho các hoạt động chức năng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội).

Trên cơ sở định hướng phát triển các ngành quan trọng, các lĩnh vực trọng điểm, Quy hoạch tỉnh cũng xây dựng dự kiến danh mục các dự án ưu tiên đầu tư và thu hút đầu tư nhằm tạo động lực thúc đẩy tăng trưởng, phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững; đồng thời, xây dựng các nhóm giải pháp, nguồn lực thực hiện quy hoạch như

đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh; quan tâm đầu tư phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao; gắn kết chặt chẽ giữa phát triển nguồn nhân lực với phát triển và ứng dụng khoa học, công nghệ; tăng cường năng lực của cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường; tăng cường và đa dạng hóa nguồn vốn đầu tư cho bảo vệ môi trường, nhất là đầu tư xử lý chất thải, nước thải; nghiên cứu, ban hành các cơ chế, chính sách trên các lĩnh vực để thu hút các nguồn lực cho phát triển...

Nỗ lực và trách nhiệm

Quy hoạch tỉnh Thái Bình thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt là kết quả của sự lãnh đạo, chỉ đạo sát sao, trách nhiệm, tầm nhìn chiến lược của các đồng chí lãnh đạo tỉnh; sự đồng thuận và trí tuệ của Hội đồng thẩm định Quy hoạch tỉnh, các sở, ban, ngành, huyện, thành phố và đội ngũ chuyên gia tư vấn. Chia sẻ về quá trình triển khai xây dựng Quy hoạch tỉnh, đồng chí Vũ Kim Cú, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư cho biết: Trong quá trình lập Quy hoạch tỉnh, Thái Bình được các bộ, ngành tạo điều kiện thuận lợi; bên cạnh đó là sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của các đồng chí lãnh đạo tỉnh, tinh thần trách nhiệm cao của các sở, ban, ngành, huyện, thành phố và đơn vị tư vấn; tuy nhiên, quá trình đó cũng gặp rất nhiều khó khăn bởi đây là lần đầu tiên thực

hiện lập Quy hoạch tỉnh theo Luật Quy hoạch, nghĩa là tích hợp các quy hoạch ngành, lĩnh vực riêng lẻ trước đây vào Quy hoạch tỉnh. Chính vì thế, ngay sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt nhiệm vụ lập Quy hoạch tỉnh tại Quyết định số 841/QĐ-TTg, ngày 16/6/2020, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tham mưu cho tỉnh triển khai các bước thực hiện; đồng thời, tích cực hoàn thiện các hồ sơ, thủ tục lựa chọn đơn vị tư vấn. Ngoài ra, Sở Kế hoạch và Đầu tư còn tham mưu UBND tỉnh thành lập Ban Chỉ đạo lập Quy hoạch tỉnh và ban hành kế hoạch triển khai lập Quy hoạch tỉnh, trong đó phân công nhiệm vụ cho các sở, ban, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố chủ động triển khai thực hiện đúng kế hoạch đề ra theo lĩnh vực, địa bàn quản lý.

Ông Phạm Đức Mạnh, Viện trưởng Viện Quy hoạch xây dựng Thái Bình, đại diện liên danh tư vấn Quy hoạch tỉnh cho biết: Khó khăn lớn nhất khi tham gia lập Quy hoạch tỉnh là khung pháp lý còn mới, chưa có cơ sở để tham chiếu trong khi thời gian thực hiện ít, khối lượng công việc rất nhiều. Chính vì thế, các đơn vị đã phối hợp chặt chẽ, thường xuyên trao đổi và kịp thời giải quyết những vướng mắc, các vấn đề phát sinh để bảo đảm tiến độ, chất lượng quy hoạch, nhất là thông tin, số liệu trong dự thảo phải bảo đảm chính xác, góp phần quan trọng vào việc dự báo mô hình phát triển của tỉnh Thái Bình trong tương lai.

(còn nữa)
MINH HUONG

VŨ VINH
Máy cấy đẹp ruộng hoang

Thiếu lao động, sản xuất nhỏ lẻ, manh mún, thu nhập thấp là những nguyên nhân chính khiến diện tích ruộng hoang hóa ở xã Vũ Vinh (Vũ Thư) trước đây cao. Tuy nhiên, ở vụ xuân năm 2024, bà con nông dân đã tích cực ứng dụng cơ giới hóa vào sản xuất, đưa 11 máy cấy xuống đồng, góp phần đẹp 100% diện tích ruộng hoang.

Cánh đồng Lậy, thôn Bộ La rộng hơn 20ha nhưng trước kia hầu hết các thửa ruộng bị bỏ hoang. Mỗi năm gần đây, HTXNN Vũ Vinh vận động các hộ thực hiện đổi diện tích, cho mượn, cho khoán ruộng để thực hiện tích tụ ruộng đất trên toàn bộ cánh đồng. Sau khi quy vùng sản xuất, vụ xuân năm 2024, gia đình anh Nguyễn Trung Công, xã Vũ Hội mạnh dạn sang cải tạo ruộng, sản xuất lúa trên cánh đồng Lậy. Gia đình anh đầu tư máy cấy công suất lớn, máy cày, máy gieo mạ và lắp đặt băng chuyển, mua ô tô tải phục vụ vận chuyển mạ khay... cơ giới hóa 100% các khâu sản xuất lúa. Sau hơn 10 ngày vận hành liên

tục, đến ngày 22/2 gia đình anh đã hoàn thành cấy hơn 20ha lúa. Thay vì ruộng hoang, cánh đồng Lậy giờ đây hồi sinh với màu xanh của lúa non và kỳ vọng về một vụ xuân bội thu.

Cùng thôn Bộ La, gia đình ông Lê Viết Sơn trước kia chỉ cấy vài sào lúa nhưng vụ xuân năm nay ông đầu tư mua máy cấy nên sản xuất 3 mẫu lúa và nhận dịch vụ cấy khoán thêm 2 mẫu lúa cho bà con địa phương. Ông Sơn cho biết: Chi phí mua loại máy cấy lúa 6 hàng này hiện 18 triệu đồng, trong đó tính hỗ trợ 50%, tôi chỉ phải bỏ ra 9 triệu đồng, phù hợp với khả năng nên tôi quyết định đầu tư máy cấy. Có máy cấy rất tiện lợi, 5 mẫu ruộng với 2 lao động, tôi chỉ cần 2 ngày là hoàn thành toàn bộ diện tích. Trước kia nhìn thấy ruộng thì sợ vì không làm được, giờ thì các thửa ruộng mà bà con bỏ là tôi mượn ngay để cấy. So với gieo sạ thì cấy máy giảm chi phí đầu tư, lại không phải rắc thuốc trừ cỏ, không phải căng nilon, đánh chuột. Không riêng tôi mà bà con cũng phấn khởi khi có máy cấy xuống đồng.

Bà Nguyễn Thị Sửu, thôn Nhân Hòa cho biết: Gia đình tôi hiện chỉ có 2 lao động, đều đã ngoài 60 tuổi. Các năm trước tôi phải vất vả thuê người cấy đất, sau đó thuê người cấy với chi phí 3.000 đồng/sào. Năm nay có dịch vụ máy cấy, tôi chỉ mất 230.000 đồng/sào, lại không phải gieo mạ. Bà con rất phấn khởi.

Ông Trần Đình Nhất, Giám đốc HTXNN Vũ Vinh cho biết: Địa phương có 200ha đất lúa, tuy nhiên do thiếu nhân lực, sản xuất manh mún, hiệu quả thấp, trước kia nông dân bỏ hoang khoảng 40ha. Trước tình hình này, năm 2020, HTX khảo sát các xứ đồng bị bỏ hoang, tiến hành vận động các hộ không có nhân lực, không có nhu cầu sản xuất cho HTX mượn ruộng. Các hộ có nhu cầu sản xuất nhưng ruộng nằm xen kẹt trong xứ đồng bỏ hoang sẽ được dồn đổi sang khu vực khác, mục đích là tích tụ ruộng, tạo ra các xứ đồng liền mảnh, liên thửa để thuận lợi cho quá trình canh tác. Cùng với đó, HTX vận động nông dân đầu tư máy móc, tiến hành cơ giới

hóa sản xuất để khắc phục tình trạng thiếu lao động. Mỗi năm gần đây số lượng máy cày, máy gặt nhiều đã đáp ứng đủ nhu cầu sản xuất của bà con, tuy nhiên máy cấy thì chưa có. HTX thường xuyên tuyên truyền về lợi ích, hiệu quả của máy cấy và cơ chế hỗ trợ 50% chi phí mua máy cấy của tỉnh để nông dân nắm bắt. Xã đã tạo điều kiện thuận lợi hơn 4.000m² mặt bằng hỗ trợ các hộ sản xuất mạ khay. Nhờ đó, vụ xuân năm 2024 toàn xã có 11 máy cấy xuống đồng sản xuất, trong đó thôn Nhân Hòa có 5 máy, công suất mỗi máy đạt 2 - 5 mẫu lúa/ngày. Nhân dân hưởng ứng tích cực, toàn xã có 105/200ha lúa được cấy bằng máy, chưa kể nhiều hộ có nhu cầu cấy máy nhưng do lượng mạ khay sản xuất hạn chế nên chưa thực hiện được. Ước tính vụ mùa năm 2024 diện tích lúa cấy bằng máy của địa phương sẽ tiếp tục tăng lên.

Cơ giới hóa khâu cấy lúa không chỉ giúp nông dân Vũ Vinh giảm công lao động, chi phí đầu tư, tăng hiệu quả sản xuất mà còn giúp địa phương đẹp 100% diện tích ruộng hoang, khai thác tiềm năng đất đai, nâng cao thu nhập, tạo động lực để nông dân gắn bó với đồng ruộng.

QUYNH LƯU



Với 11 chiếc máy cấy, nông dân xã Vũ Vinh cấy bằng máy 105/200ha lúa ở vụ xuân năm nay.



Bà con sử dụng băng chuyển để đưa mạ khay lên ô tô, từ đó vận chuyển đến tận ruộng để phục vụ máy cấy.

Chủ động tái đàn vật nuôi

Sau đợt xuất chuồng phục vụ thị trường tết, thời điểm này, người chăn nuôi trên địa bàn tỉnh bắt đầu tái đàn gia súc, gia cầm, lựa chọn quy mô chăn nuôi phù hợp, bảo đảm nguồn cung cho thị trường.



Các hộ chăn nuôi tập trung tái đàn, góp phần ổn định tổng đàn vật nuôi trên địa bàn tỉnh.

phẩm chất lượng, hạn chế dịch bệnh.

Ông Phạm Thành Nhiêu, Chi cục trưởng Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh cho biết: Năm 2024, chăn nuôi toàn tỉnh để ra mục tiêu tổng đàn lợn đạt 1,1 triệu con, sản lượng thịt lợn hơi xuất chuồng 245.000 tấn; đàn gia cầm duy trì khoảng 13,2 triệu con, trong đó đàn gà chiếm 80%, sản lượng thịt gia cầm hơi đạt 70.724 tấn; đàn trâu, bò phần đầu đạt trên 76.000 con, sản lượng thịt trâu, bò hơi xuất chuồng 16,4 nghìn tấn. Ngay từ đầu năm, ngành chuyên môn chỉ đạo, khuyến cáo, hướng dẫn các cơ sở, hộ chăn nuôi thực hiện tái đàn bảo đảm an toàn dịch bệnh. Trước khi thực hiện tái đàn, tăng quy mô chăn nuôi, người chăn nuôi cần tìm hiểu thông tin về dự báo và diễn biến thị trường, về lượng cung cầu, nơi tiêu thụ sản phẩm để đầu tư số lượng đàn sao cho phù hợp

với điều kiện kinh tế, không tái đàn ô ạt, nhất là tại các cơ sở chăn nuôi và vùng đã xảy ra dịch bệnh trong thời gian trước đó. Khi xuất bán xong sản phẩm chăn nuôi của lứa trước, chủ hộ cần dọn sạch các chất thải trong chuồng nuôi, sau đó rửa sạch nền, tường, khu vực cửa chuồng để khô rồi phun thuốc sát trùng. Trong khoảng thời gian để trống chuồng, hộ nông dân tu sửa lại hệ thống chuồng nuôi, hệ thống sưởi, hệ thống cấp nước, hàng rào, tường bao quanh khu vực chăn nuôi cũng như cổng ra vào, hố sát trùng, vệ sinh máng ăn, máng uống... Lựa chọn con giống có nguồn gốc xuất xứ, có giấy chứng nhận kiểm dịch động vật của cơ quan thú y. Con giống nhập về phải nuôi cách ly theo dõi ít nhất 2 tuần. Vào những thời điểm thời tiết thay đổi đột ngột cần bổ sung vitamin, men tiêu hóa... để nâng cao sức đề kháng cho gia

súc, gia cầm. Đối với gia súc, gia cầm còn nhỏ, cần chú ý thấp thêm bóng hồng ngoại; bổ sung thêm chất độn chuồng như trấu, mùn cưa, rơm rạ để giữ ấm. Tiếp tục thực hiện cơ cấu lại ngành chăn nuôi theo hướng đẩy mạnh phát triển chăn nuôi công nghiệp, hiện đại, an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh, bảo đảm vệ sinh môi trường; tiếp tục thúc đẩy chuyển dịch chăn nuôi nông hộ sang chăn nuôi trang trại, chăn nuôi công nghiệp. Mở rộng chăn nuôi truyền thống, hữu cơ hướng sản xuất hàng hóa chất lượng cao. Xây dựng các sản phẩm chăn nuôi chủ lực có tiềm năng, thế mạnh của tỉnh. Hình thành và phát triển các vùng chăn nuôi trọng điểm. Khuyến khích tổ chức sản xuất khép kín, hỗ trợ liên kết các khâu trong sản xuất theo chuỗi giá trị để giảm chi phí, chia sẻ lợi ích, rút ro, nâng cao hiệu quả, giá trị gia tăng.

MANH THANG